

DỰ THẢO



BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM
2022 KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2023
(Tài liệu báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Nghệ An, ngày tháng năm 2023

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2022

1. Tổng hợp số liệu thực hiện:

- Giá trị khối lượng: 13.402 triệu đồng/26.939 triệu đồng, đạt 49.75% kế hoạch;
- Giá trị thanh toán: 4.849 triệu đồng/30.848 triệu đồng, đạt 15,7% kế hoạch;

2. Đánh giá tình hình thực hiện: Không đạt kế hoạch năm 2022.

3. Tự rà soát:

- Về việc bố trí vốn để thực hiện kế hoạch: Vicem Hoàng Mai đã tính toán, cân đối đầy đủ nguồn vốn tự có để thực hiện các dự án đầu tư trong Kế hoạch Đầu tư xây dựng năm 2022.

- Về nhân sự thực hiện kế hoạch: Đội ngũ làm công tác đầu tư xây dựng của VICEM Hoàng Mai đang trong quá trình kiện toàn, phần nào chưa đáp ứng để xử lý các nhiệm vụ khó khăn, phức tạp.

- Các vướng mắc, tồn tại:

Nguyên nhân chủ yếu là 02 dự án lớn (dự án xi măng Hoàng Mai 2 - Giai đoạn 1; dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện) đều trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư nên phụ thuộc nhiều vào sự chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước và các cấp thẩm quyền.

+ Dự án xin cấp lại Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B chưa hoàn thành kế hoạch 2022 chủ yếu là do vướng mắc về công tác xử lý hồ sơ của các Cơ quan quản lý nhà nước theo trình tự thủ tục qua nhiều bước; Thời kỳ quy hoạch khai thác sử dụng khoáng sản làm xi măng đã hết. Thủ tục phụ thuộc vào các cấp cơ quan quản lý nhà nước mất nhiều thời gian.

4. Giải pháp xử lý các tồn tại vướng mắc:

- Đối với Dự án xi măng Hoàng Mai 2 (giai đoạn 1): Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Nghệ An, Sở Xây dựng và các cơ quan, địa phương liên quan về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm đề xuất đầu tư dự án Xi măng Hoàng Mai 2 theo quy định;

- Đối với các dự án khác: Phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư và làm các thủ tục đầu tư theo quy định của Pháp luật, của Tổng công ty. Từ đó lập tiến độ cụ thể từng dự án sát với tình hình thực tế và tổ chức triển khai thực hiện đúng kế hoạch.

II. Đánh giá tình hình thực hiện cụ thể của từng dự án

1. Dự án trong giai đoạn chuẩn bị dự án:

1.1. Dự án xi măng Hoàng Mai 2 – Giai đoạn 1

a) Khái quát dự án:

- Tên dự án: Dự án nhà máy xi măng Hoàng Mai 2- Giai đoạn 1.
- Sơ bộ tổng mức đầu tư: 6.124,48 tỷ đồng (chưa bao gồm thuế VAT)

- Chủ đầu tư: Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai.
- Dự kiến nguồn vốn: Vốn tự có: 37% tổng mức đầu tư và vốn vay thương mại: 63% tổng mức đầu tư .
- Dự kiến thời gian thực hiện dự án:
 - + Nhà máy chính: 35 tháng tính từ khi Hợp đồng gói thầu chính cung cấp thiết bị, vật tư, thiết kế và dịch vụ kỹ thuật có hiệu lực.
 - + Trạm nghiền xi măng tại Đông Hồi: 20 tháng tính từ khi Hợp đồng gói thầu chính cung cấp thiết bị, vật tư, thiết kế và dịch vụ kỹ thuật có hiệu lực.
- Dự kiến địa điểm:
 - + Nhà máy sản xuất clinker: Khu công nghiệp Hoàng Mai 2 - Xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An;
 - + Trạm nghiền xi măng: Khu công nghiệp Đông Hồi - Xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An;
 - + Trạm đập đá vôi: Tại xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An;
 - + Tuyến băng tải vận chuyển đá từ Trạm đập về nhà máy: Đi qua 2 xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu và xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.
- Dự kiến quy mô đầu tư giai đoạn 1:
 - + Diện tích đất sử dụng:

Nhà máy chính sản xuất clinker tại Khu công nghiệp Hoàng Mai 2 có diện tích khoảng 60 ha, trong đó giai đoạn 1 khoảng 30 ha; Trạm nghiền xi măng tại Khu công nghiệp Đông Hồi: khoảng 10,52 ha; Trạm đập đá vôi tại xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu: khoảng 2,25 ha; Băng tải từ trạm đập về nhà máy (dài 6,5 km) đi qua xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu và xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An; diện tích khoảng 13,0 ha;
 - + Công suất thiết kế:

Sản xuất clinker: 6.000 tấn clinker/ngày; Sản xuất xi măng: 1,8 triệu tấn xi măng các loại/năm.

b) Tình hình thực hiện:

Cụ thể theo mục tiêu Kế hoạch ĐTXD năm 2022 như sau:

- Về chủ trương đầu tư dự án:
 - + Mục tiêu làm việc với UBND tỉnh Nghệ An, Sở Xây dựng và các cơ quan, địa phương liên quan về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm đề xuất đầu tư dự án Xi măng Hoàng Mai 2 theo quy định: Chưa hoàn thành mục tiêu đề ra. Nguyên nhân là Đề xuất khảo sát lại, lựa chọn địa điểm đề xuất đầu tư dự án của VICEM Hoàng Mai chưa được Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An có ý kiến phản hồi.
 - + Mục tiêu phối hợp với VICEM làm việc với Bộ Xây dựng, UBND tỉnh Nghệ An để lên phương án cụ thể việc chuyển nhượng dự án Nhà máy KCBT-VLXD không nung Đông Hồi về Vicem Hoàng Mai thực hiện dự án Xi măng Hoàng Mai 2: Chưa hoàn thành.

Ghi chú: Về việc đề xuất lựa chọn địa điểm dự án

- Ngày 9/1/2023 VICEM và Vicem Hoàng Mai đã có cuộc họp với UBND tỉnh Nghệ An và các cơ quan, địa phương liên quan về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm

đề xuất đầu tư dự án Xi măng Hoàng Mai 2 theo quy định;

- Ngày 18/1/2023, UBND tỉnh đã có thông báo số 31/TB-UBND về việc giao cho sở KHĐT chủ trì hướng dẫn Vicem Hoàng Mai thực hiện các hồ sơ, thủ tục đầu tư theo quy định.

- Ngày 02/02/2023, Ban Quản lý KKT Đông Nam đã có văn bản số 122/KKT-KHĐT về việc triển khai thực hiện Thông báo số 31/TB-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh;

- Về nguồn nguyên liệu cho dự án:

Công tác thăm dò mỏ đá sét Đá Bạc và mỏ đá vôi Bắc Thăng: Hoàn thiện 02 bản Báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng mỏ đá vôi Bắc Thăng và Mỏ sét Đá Bạc 2 theo ý kiến của các chuyên gia phản biện và trình Hội đồng đánh giá trữ lượng Quốc gia phê duyệt: Đã hoàn thành, cụ thể:

+ Ngày 15/3/2022, Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản Quốc gia đã có Quyết định số 1201/QĐ-HĐTLQG và 1202/QĐ-HĐTLQG về việc phê duyệt trữ lượng đá vôi và đá sét làm nguyên liệu sản xuất xi măng tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

c) Nguyên nhân chưa hoàn thành các mục tiêu:

Hiện tại dự án đang ở giai đoạn xin chủ trương đầu tư. Vicem Hoàng Mai đã tích cực phối hợp với VICEM, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xin lùi thời gian chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Tuy nhiên vướng mắc ở 02 vấn đề chính:

- Chưa hoàn thành thủ tục xác lập địa điểm đặt Trạm nghiền cho dự án dự kiến tại Đông Hồi.

- Theo quy định thì phương án tăng vốn phải được cơ quan đại diện chủ sở hữu (Bộ Xây dựng) chấp thuận chủ trương. Vì vậy Vicem Hoàng Mai chưa có phương án triển khai.

d) Giải pháp, kiến nghị:

- Giải pháp:

- Tiếp tục bám sát UBND, Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An và các cơ quan, địa phương có liên quan để sớm nhận được hướng dẫn, chấp thuận về việc khảo sát lựa chọn địa điểm đề xuất đầu tư dự án Xi măng Hoàng Mai 2.

- Kiến nghị:

+ VICEM chủ trì để có buổi làm việc với lãnh đạo UBND tỉnh Nghệ An, Ban QLKKT Đông Nam để xác định rõ mục tiêu đầu tư Xi măng Hoàng Mai 2.

+ VICEM hỗ trợ Vicem Hoàng Mai trong việc xem xét, lựa chọn địa điểm đặt Nhà máy chính dự án Xi măng Hoàng Mai 2.

1.2. Dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện

a) Khái quát dự án:

- Tên dự án: Dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện – Nhà máy xi măng Hoàng Mai.

- Dự án nhóm B, loại công trình: Công trình công nghiệp cấp II.

- Dự kiến quy mô công trình: Dự kiến đầu tư hệ thống phát điện sử dụng nhiệt khí thải với tổng công suất lắp đặt 6,5MW, nguồn điện phát ra được hòa đồng bộ vào lưới điện của nhà máy, không phát trên lưới điện Quốc gia.

- Chủ đầu tư: Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Dự kiến địa điểm xây dựng: Trong mặt bằng nhà máy xi măng Hoàng Mai, xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai.

- Sơ bộ tổng mức đầu tư (Giá trị trước thuế): 258,613 tỷ đồng.

- Dự kiến thời gian thực hiện: thời gian thực hiện gói thầu chính là 16 tháng kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

- Dự kiến nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có, vốn vay thương mại.

b) Tình hình thực hiện:

Cụ thể theo mục tiêu Kế hoạch ĐTXD năm 2022 như sau:

- Mục tiêu lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thỏa thuận, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Chưa hoàn thành.

Vicem Hoàng Mai đã hoàn thành một số nội dung công việc như sau:

+ Ngày 27/7/2022, Vicem Hoàng Mai đã có văn bản số 2239/XMHM-ĐTXD gửi CCID về việc cung cấp thông số phục vụ tính toán công suất dự án.

+ Tháng 8/2022, Đơn vị tư vấn CCID đã hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án. Vicem Hoàng Mai đã thực hiện thẩm định nội bộ Báo cáo.

+ Ngày 05/8/2022, Vicem Hoàng Mai đã có Tờ trình số 2379/TTr-XMHM-ĐTXD gửi Nhóm người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Vicem Hoàng Mai để xin ý kiến thông qua chủ trương đầu tư dự án.

+ Ngày 11/8/2022, Nhóm người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Vicem Hoàng Mai đã có văn bản số 2439/TTr-XMHM gửi VICEM để xin thỏa thuận chủ trương đầu tư dự án.

+ Ngày 16/8/2022, VICEM đã tiếp nhận hồ sơ và các phòng ban có liên quan của VICEM để xem xét, góp ý Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

+ Tổng giám đốc VICEM đã có văn bản số 1690/VICEM-ĐTXD ngày 14/9/2022 trình Hội đồng thành viên VICEM thỏa thuận chủ trương đầu tư dự án.

+ Ngày 06/3/2023 Hội đồng thành viên Tổng công ty Xi măng Việt Nam đã có văn bản số 328/VICEM-HĐTV về việc thông qua chủ trương đầu tư Dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện – Nhà máy xi măng Hoàng Mai;

- Mục tiêu lập, thẩm định, thỏa thuận và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi: Chưa triển khai do chưa hoàn thành mục tiêu phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Mục tiêu Trình duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; LCNT gói thầu chính; Hoàn thiện ký HĐ gói thầu chính: Chưa triển khai do chưa hoàn thành mục tiêu phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

c) Nguyên nhân chưa hoàn thành các mục tiêu theo kế hoạch:

- Các thông số thiết bị sau khi sửa chữa, cải tạo hệ thống Lò nung đã thay đổi so với trước kia. Vì vậy, Vicem Hoàng Mai phối hợp với CCID đo lại các thông số

để tính toán công suất, tổng mức đầu tư và hiệu quả dự án và chỉnh sửa Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư phù hợp với tình hình thực tế hiện tại.

- Trong quá trình triển khai dự án phải hoàn thành thủ tục phê duyệt bổ sung dự án vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo của dự án (thỏa thuận chủ trương đầu tư, thỏa thuận dự án đầu tư...) mất nhiều thời gian. Vì vậy, chậm hoàn thành so với kế hoạch đề ra.

Ghi chú: Về xin phê duyệt bổ sung dự án vào quy hoạch phát triển điện lực:

+ Ngày 06/6/2022, Bộ Công Thương đã có văn bản số 3102/BCT-ĐL chấp thuận bổ sung dự án vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Nghệ An.

+ Ngày 10/6/2022 UBND tỉnh Nghệ An đã có văn bản số 4217/UBND-CN về việc bổ sung quy hoạch dự án tận dụng nhiệt khí thải phát điện nhà máy xi măng Hoàng Mai vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2025 có xét đến năm 2035

d) Giải pháp, kiến nghị:

- Về chủ trương đầu tư dự án: Sau khi VICEM thỏa thuận chủ trương đầu tư dự án (Ngày 06/3/2023), Vicem Hoàng Mai sẽ lập kế hoạch chi tiết các công việc cần thiết cho bước lập F/S dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện - Nhà máy xi măng Hoàng Mai và triển khai thực hiện.

2. Dự án trong giai đoạn thực hiện dự án:

2.1. Dự án Thăm dò bổ sung nâng cấp trữ lượng, xin cấp lại giấy phép khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh

a) Khái quát dự án

- Quy mô đầu tư:

+ Nâng cấp từ cấp tài nguyên lên cấp trữ lượng 9.594.000 tấn khoáng sản;

+ Trình đề được cấp phép khai thác khoáng 12.000.000 tấn khoáng sản với công suất khoảng 400.000 tấn/năm;

- Địa điểm xây dựng: xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An;

- Tổng mức đầu tư (đã bao gồm VAT): 10.107 triệu đồng.

- Cơ cấu Nguồn vốn: Vốn tự có và vay thương mại.

- Thời gian thực hiện dự án:

+ Thời gian thi công thăm dò, lập báo cáo kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng các khối tài nguyên là 15 tháng kể từ ngày bàn giao mặt bằng thi công.

b) Tình hình thực hiện

Mục tiêu Kế hoạch ĐTXD năm 2022: hoàn thành công tác thi công thăm dò và lập Báo cáo nộp Tổng Cục địa chất khoáng sản thẩm định, trình Bộ TN&MT phê duyệt. Mục tiêu đã hoàn thành, cụ thể:

- Đơn vị tư vấn đã hoàn thiện báo cáo thăm dò. Ngày 14/5/2022 Bộ Tài nguyên và môi trường đã tiếp nhận hồ sơ trình thẩm định.

- Ngày 02/8/2022, Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản Quốc gia đã tổ chức cuộc họp kỹ thuật để đánh giá hồ sơ.

- Ngày 30/12/2022 của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản Quốc gia đã có quyết định phê duyệt trữ lượng số 1246-QĐ-HĐTLQG của mỏ sét Quỳnh Vinh;

2.2. Dự án xin cấp lại Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B:

a) Khái quát dự án (Thăm dò, nâng cấp trữ lượng, cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B):

- Quy mô đầu tư: Thăm dò, nâng cấp từ cấp tài nguyên 333 lên cấp trữ lượng 122, bao gồm các công việc: Lập đề án, thi công thăm dò, nâng cấp trữ lượng mỏ đá vôi Hoàng Mai B, lập báo cáo trình chỉ tiêu trữ lượng, báo cáo thăm dò, hoàn thành việc xin phê duyệt trữ lượng; Lập dự án đầu tư khai thác mỏ, báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục vụ môi trường, lập hồ sơ xin cấp lại giấy phép khai thác mỏ;

- Địa điểm: Mỏ đá vôi Hoàng Mai B, thuộc phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An và xã Trường Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

- Tổng mức đầu tư (đã bao gồm VAT): 7.898 triệu đồng.

- Cơ cấu Nguồn vốn: Vốn tự có của Chủ đầu tư được bố trí trong kế hoạch năm

- Thời gian thực hiện dự án: Từ Quý III/2014.

b) Tình hình thực hiện

Mục tiêu Kế hoạch ĐTXD năm 2022: trình Chính phủ cho phép kéo dài thời hạn quy hoạch khoáng sản làm xi măng và nâng công suất khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B.

Mục tiêu chưa hoàn thành, cụ thể:

- Về công tác xin cấp lại Giấy phép:

+ Ngày 19/7/2022, Bộ Tài nguyên & Môi trường đã có văn bản số 4118/BTNMT-ĐCKS trình Thủ tướng Chính phủ về việc nâng công suất khai thác đá vôi xi măng tại khu vực mỏ đá vôi Hoàng Mai B. Theo đó Bộ đã đề xuất Thủ tướng Chính phủ chấp thuận công việc trên làm cơ sở để Bộ hướng dẫn Vicem Hoàng Mai thực hiện các thủ tục cấp giấy phép khai thác.

+ Ngày 23/7/2022, Văn phòng chính phủ đã có văn bản số 4633/VPCP-CN gửi Bộ Xây dựng về việc lấy ý kiến đề nghị nâng công suất khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B.

+ Ngày 05/8/2022, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 3016/BXD-VLXD về việc nâng công suất khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B (trả lời văn bản số 4633/VPCP-CN ngày 23/7/2022 của Văn phòng Chính phủ), theo đó Bộ Xây dựng đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế của VICEM Hoàng Mai để cấp giấy phép khai thác cho nhà máy hoạt động ổn định theo quy định.

+ Ngày 11/8/2022, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 5115/VPCP-CN truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Lê Văn Thành: "*Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định việc nâng công suất khai thác đá vôi xi măng tại khu vực Hoàng Mai B của Công ty CPXM VICEM Hoàng Mai theo thẩm quyền và quy định của pháp luật*". Công ty đang liên hệ làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn thực hiện các thủ tục tiếp theo.

+ Ngày 26/8/2022, Vicem Hoàng Mai đã có Văn bản số 2639/ XMHM-ĐTXD gửi Bộ Tài nguyên Môi trường về việc cấp phép mỏ đá vôi Hoàng Mai B.

+ Trước khi được cấp phép khai thác với công suất 2,6 triệu tấn/năm. Căn cứ quy định tại khoản 1, Điều 55 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Khoáng sản thì công suất khai thác quá 15% công suất đã ghi trong Giấy phép khai thác khoáng sản thì phải xin điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác. Theo đó, Vicem Hoàng Mai chưa khai thác vượt quá công suất (vượt khoảng 12%) nên chưa phải xin điều chỉnh Giấy phép theo quy định.

+ Thực hiện các quy định pháp luật Nhà nước về khoáng sản, các kết luận của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, ngày 29/9/2022, Vicem Hoàng Mai đã có Văn bản số 2981/ XMHM-ĐTXD gửi Bộ Tài nguyên Môi trường về việc xin khai thác vượt công suất dưới 15% mỏ đá vôi Hoàng Mai B. Theo đó, Vicem Hoàng Mai đã đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép Công ty được phép thực hiện việc khai thác vượt công suất tối đa không quá 15% là 270.000 tấn đá vôi tương đương 2.070.000 tấn đá vôi/năm.

+ Ngày 17/2/2023, Cục Khoáng sản Việt Nam đã có văn bản số 214/KSVN-TĐHS gửi Vicem Hoàng Mai về việc cấp phép khai thác đá vôi tại khu vực Hoàng Mai B của Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai. Theo đó Cục đã thông báo ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường về thủ tục cần thực hiện trong việc cấp lại giấy phép khai thác.

c) Khó khăn, vướng mắc

Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm xi măng đến năm 2020 đã hết kỳ quy hoạch, trong khi đó quy hoạch mới đang trong quá trình lập và chưa được trình phê duyệt. Hiện nay thủ tục bổ sung quy hoạch, điều chỉnh nâng công suất khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B phải trình Thủ tướng phê duyệt nên qua nhiều bước thủ tục với bộ, ban, ngành mất nhiều thời gian.

d) Giải pháp, kiến nghị

- Bám sát Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường để hoàn thành việc thẩm định, phê duyệt nâng cấp trữ lượng mỏ sét Quỳnh Vinh và được hướng dẫn thủ tục Cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B.

2.3. Dự án Kho chứa nguyên liệu tạp liệu rắn công nghiệp có hàm lượng sắt và cacbon cao

a) Khái quát dự án

- Tên dự án: Kho chứa nguyên liệu tạp liệu rắn công nghiệp có hàm lượng sắt và cacbon cao.

- Loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình công nghiệp, cấp III.

- Chủ đầu tư: Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Tổng mức đầu tư: 4.004.000.000 đồng.

- Nguồn vốn: Vốn tự có của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai bố trí trong kế hoạch năm 2022.

- Địa điểm xây dựng: Mặt bằng nhà máy xi măng Vicem Hoàng Mai, xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Quy mô đầu tư: Nhà kho có quy mô như sau:

- + Nhà kho 01 tầng, kích thước xây dựng: 15m x 42m;
- + Diện tích xây dựng: 661,07m²,
- Kết cấu, kiến trúc:
 - + Móng đơn bê tông cốt thép M250 trên nền thiên nhiên;
 - + Nền bê tông cốt thép M250 dày 200mm;
 - + Khung nhà bằng thép tiền chế mái lợp tôn liên doanh dày 0,45mm, tường đổ bê tông cốt thép cao 2,5m, phía trên bao che bằng tôn;

b) Tình hình thực hiện:

- Công ty đã tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng và triển khai thi công. Quý II/2022, dự án đã hoàn thành thi công và nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng.

2.4. Dự án Bạt đỉnh 11, 12 mỏ đá vôi Hoàng Mai B

a) Khái quát dự án:

- Tên dự án: Bạt đỉnh 11, 12 mỏ đá vôi Hoàng Mai B.
- Loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình công nghiệp, cấp II.
- Chủ đầu tư: Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.
- Tổng mức đầu tư: 8.734.000.000 đồng.
- Nguồn vốn: Vốn tự có của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai bố trí trong kế hoạch năm 2022.

- Địa điểm xây dựng: Mỏ đá vôi Hoàng Mai B, xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An và xã Trường Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

- Quy mô đầu tư

+ Thiết kế, thi công bạt đỉnh 11 từ cos +85 xuống cos +65 và thi công đường di chuyển thiết bị lên đỉnh 11 với tổng khối lượng đào phá đá khoảng là: 46.338 m³.

+ Thiết kế, thi công bạt đỉnh 12 từ cos +77 xuống cos +65 và thi công đường di chuyển thiết bị lên đỉnh 12 với khối lượng đào phá đá khoảng là: 23.792,7 m³.

b) Tình hình thực hiện:

- Công ty đã tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng và triển khai thi công từ Quý IV/2022.

+ Ngày 20/02/2023, Công ty đã nghiệm thu hiện trường và làm các thủ tục nghiệm thu đưa vào sử dụng công trình.

PHẦN THỨ II

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2023

I. Căn cứ lập Kế hoạch.

Căn cứ chỉ đạo của VICEM tại Văn bản số số 1870/VICEM-ĐTXD ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc lập Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và khả năng cân đối các nguồn vốn của Công ty;

II. Tổng hợp Kế hoạch.

1. Về số liệu:

- Giá trị khối lượng: 92.721 triệu đồng.
- Giá trị thanh toán: 113.724 triệu đồng.

2. Giải pháp thực hiện chung:

Vicem Hoàng Mai sẽ lên tiến độ công việc cụ thể cho từng dự án và phân công trách nhiệm cho từng phòng ban, đơn vị và cá nhân để triển khai thực hiện nhằm hoàn thành được Kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau:

- Tuyệt đối tuân thủ trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật, quy chế QLDA của VICEM và của đơn vị, đảm bảo hiệu quả.

- Chủ động, quyết liệt trong việc triển khai kế hoạch đầu tư xây dựng. Bám sát các mục tiêu để hoàn thành theo tiến độ đã đề ra.

- Rà soát, xem xét mức độ ưu tiên của từng dự án để tập trung nguồn lực thực hiện. Trên cơ sở rà soát và tình hình thực tế, lập tiến độ chi tiết cho từng dự án để đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện. Đồng thời báo cáo VICEM để theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch.

III. Thuyết minh kế hoạch

1. Các dự án mới:

1.1. Dự án Trạm nghiền xi măng tại Đông Hới

- Kế hoạch khối lượng: 66.100 triệu đồng.
- Kế hoạch thanh toán: 65.340 triệu đồng.

a) Sự cần thiết đầu tư:

+ Vicem Hoàng Mai là đơn vị thành viên trực thuộc VICEM, có lợi thế về logistic và lợi thế về trữ lượng mỏ nguyên liệu sản xuất xi măng.

+ Nhà máy xi măng Hoàng Mai hiện nay đã thực hiện đồng bộ các giải pháp cải tiến, cải tạo dây chuyền sản xuất và chế độ vận hành, do vậy năng suất lò nung đã đạt trên 4.500 tấn clinker/ngày, thời gian vận hành lò trên 340 ngày/năm, sản lượng clinker trên 1,53 triệu tấn/năm (tương đương khoảng 2,46 triệu tấn xi măng). Tuy nhiên năng lực nghiền xi măng hiện tại chỉ đạt khoảng 1,4 triệu tấn xi măng/năm, chưa đáp ứng theo sản lượng clinker. Ngoài ra, máy nghiền hiện tại (máy nghiền bi) và hệ thống silo chứa chưa đáp ứng được mục tiêu đa dạng hóa chủng loại sản phẩm. Để đáp ứng nguồn cung xi măng đáp ứng mục tiêu chiến lược của VICEM cũng như VICEM Hoàng Mai trong thời gian tới, ngoài dự án xi măng Hoàng Mai 2 đã được định hướng quy hoạch đầu tư trong tương lai ra thì trong giai đoạn hiện nay rất cần thiết đầu tư xây dựng Trạm nghiền xi măng tại KCN Đông

Hồi để tận dụng lợi thế logistics và lợi thế về trữ lượng mỏ nguyên liệu sản xuất xi măng, nâng cao năng lực, hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị và mở rộng thị trường phục vụ tiêu thụ cho cả Dự án Hoàng Mai 2 - Giai đoạn 1 đầu tư trong thời gian tới.

b) Dự kiến mục tiêu, quy mô đầu tư:

- Mục tiêu đầu tư:

+ Dự án trạm nghiền xi măng tại Đông Hồi – Nghệ An được đầu tư với công suất máy nghiền xi măng 150 tấn xi măng/giờ nhằm mục đích:

+ Nghiền hết lượng clinker dư thừa, gia tăng nguồn cung xi măng cho Vicem Hoàng Mai để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của Vicem Hoàng Mai;

+ Nâng cao khả năng kết nối logistic giữa đường bộ, đường sắt và đường biển để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm phục vụ cho Dự án Hoàng Mai 2 - Giai đoạn 1 đầu tư trong tương lai;

- Quy mô đầu tư:

Dự kiến đầu tư dây chuyền nghiền xi măng đồng bộ với Quy mô từ 1 ÷ 1,2 triệu tấn xi măng /năm (tương đương năng suất máy nghiền 150 tấn xi măng OPC/h).

c) Dự kiến Tổng mức đầu tư: 1.300 tỷ đồng (đã bao gồm thuế VAT);

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư:	33.000.000.000 đ
- Chi phí xây dựng:	387.000.000.000 đ
- Chi phí thiết bị:	704.000.000.000 đ
- Chi phí QLDA:	9.000.000.000 đ
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	32.000.000.000 đ
- Chi phí khác:	78.000.000.000 đ
- Chi phí dự phòng:	57.000.000.000 đ

(Các chi phí đã bao gồm thuế VAT)

Nguồn vốn đầu tư: 30% Vốn tự có của doanh nghiệp và 70% Vốn huy động vay từ các ngân hàng trong nước

d) Dự kiến hiệu quả đầu tư:

Dự án có hiệu quả kinh tế và có khả năng thu hồi vốn. Các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế của dự án như sau:

TT	Mục	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng mức đầu tư (trước VAT)	1.000 đ	1.193.000
2	IRR	%	10,87 %
3	NPV với hệ số chiết khấu 9,45%)	1.000đ	106.815.378
4	Thời gian hoàn vốn	năm	7 năm 6 tháng
5	Lợi nhuận trên vốn đầu tư (ROI)	%	55 %

e) Mục tiêu công việc thực hiện trong năm kế hoạch:

+ Tổ chức lập, trình đề xuất đầu tư dự án để được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng Trạm nghiền xi măng trên khu đất dự án Nhà máy KCBT-VLXD không nung tại KCN Đông Hội của VICEM theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

+ Tổ chức khảo sát, lập F/S dự án.

1.2. Dự án Kho chứa xi măng xuất khẩu số 2

- Kế hoạch khối lượng: 3.189 triệu đồng.

- Kế hoạch thanh toán: 3.038 triệu đồng.

a. Sự cần thiết phải đầu tư:

* Mục đích: đảm bảo chất lượng, số lượng hàng hóa, an toàn vệ sinh môi trường cũng như góp phần đáp ứng được yêu cầu cung cấp hàng hóa đúng thời gian, địa điểm cho khách hàng

* Sự cần thiết phải đầu tư: Sản lượng xi măng xuất khẩu năm 2023 dự kiến khoảng 275.000 tấn. Khối lượng xi măng xuất khẩu theo đăng ký của khách hàng thông thường khoảng 20.000 tấn/1 tàu. Năng lực xuất hàng theo yêu cầu khoảng 6.000 tấn/ngày. Để đáp ứng tốt đơn hàng đòi hỏi Công ty phải tổ chức vừa đóng bao, vừa xuất và phải đảm bảo lượng chứa trước 8.000 tấn. Hiện tại, Công ty chỉ có 01 kho chứa được khoảng 4.000 tấn. Do vậy, trong thời gian xi măng bao xuất khẩu đang được tập kết ở bãi chứa ngoài trời, không đảm bảo an toàn ngày mưa bão, ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, tác động xấu đến môi trường không khí cũng như rất tốn kém chi phí cho tiền bạt che, công bảo quản, lưu giữ.

Vì vậy việc đầu tư xây dựng kho chứa xi măng bao xuất khẩu số 02 là rất cần thiết để đảm bảo chất lượng, số lượng hàng hóa, an toàn vệ sinh môi trường cũng như góp phần đáp ứng được yêu cầu cung cấp hàng hóa đúng thời gian, địa điểm cho khách hàng.

b) Quy mô:

Kho chứa xi măng bao xuất khẩu, bao gồm các nội dung công việc chính như sau:

- Kích thước xây dựng: 15m x 54 m,

- Diện tích xây dựng: 952m²,

- Diện tích sàn: 880m²;

- Kết cấu, kiến trúc:

+ Móng đơn bê tông cốt thép trên nền thiên nhiên

+ Khung nhà bằng thép tiền chế mái lợp tôn liên doanh dày 0.45mm, tường xây gạch đặc 220m cao 1m, phía trên bao che bằng tôn, lắp đặt hệ thống cân trực 5 tấn.

+ Nền bê tông M200 dày 200mm, có gia cường đá cấp phối loại II.

c) Dự kiến Tổng mức đầu tư: **3.854.214.000** đồng

(Ba tỷ, tám trăm năm mươi bốn triệu, hai trăm mười bốn nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 3.255.526.566 đồng;

- Chi phí thiết bị: 0 đồng;

- Chi phí QLDA: 111.063.591 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 300.322.210 đồng;
- Chi phí khác: 5.317.903 đồng;
- Chi phí dự phòng: 181.983.750 đồng.

(Các chi phí đã bao gồm thuế VAT)

d) Dự kiến hiệu quả đầu tư:

Việc đầu tư xây dựng dự án kho chứa xi măng bao xuất khẩu, ngoài hiệu quả kinh tế tài chính nêu trên còn đạt hiệu quả kinh tế xã hội khác:

- Tăng hiệu quả quản lý và điều hành khâu xếp dỡ và bảo quản xi măng bao, đảm bảo chất lượng xi măng.
- Tăng hiệu quả sản xuất.
- Bảo vệ môi trường.

e) Mục tiêu công việc thực hiện trong năm kế hoạch:

- Thực hiện thuê tư vấn khảo sát, lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (Quý II/2023).
- Thực hiện lập HSMT, lập KHLCNT, đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công trong quý II năm 2023.
- Thi công hoàn thành công trình trong quý III/2023
- Thực hiện nghiệm thu đưa vào sử dụng công trình và thanh quyết toán hợp đồng (Quý III-IV/2023).

1.3. Dự án lắp đặt hệ thống đường ống cấp nước sinh hoạt toàn công ty

- Kế hoạch khối lượng: 781 triệu đồng.
- Kế hoạch thanh toán: 746 triệu đồng.

a) Sự cần thiết đầu tư:

Hiện nay, toàn bộ hệ thống bể chứa nước sinh hoạt tại mặt bằng nhà máy, khu văn phòng Công ty, khu tập thể C, khu Xí nghiệp khai thác mỏ được cấp nước bằng xe chuyên chở của Công ty lấy nước từ huyện Quỳnh Lưu rất mất thời gian và tốn kém chi phí. Hiện nay, nhà máy nước sạch thị xã Hoàng Mai đã thi công hệ thống đường ống chung cho toàn thị xã và có các điểm đầu nối thuận tiện cho việc cấp nước cho toàn Công ty.

Vì vậy, việc lắp đặt hệ thống đường ống cấp nước là rất cần thiết để phục vụ cho nhu cầu cấp nước sạch sinh hoạt của người lao động trong Công ty.

b) Dự kiến mục tiêu, quy mô đầu tư

- Khu văn phòng, khu tập thể C: Đào đất, cắt mặt sân bê tông để lắp đường ống cấp nước HDPE D25mm, PN12,5 chiều dài khoảng 1.000m dẫn đến bể nước khu tập thể C, bể nước khu tập thể A3-A4, bể nước nhà A6, bể nước nhà A2, có van khóa tại đầu vào mỗi bể nước và đầu nối với đường ống cấp của nhà máy nước thị xã ngoài hàng rào khu C giáp đường sắt;

- Khu Xí nghiệp Khai thác mỏ: Đào đất, cắt mặt sân bê tông để lắp đường ống cấp nước HDPE D25mm, PN12,5 chiều dài khoảng 1.000m dẫn đến bể nước khu văn phòng Xí nghiệp Khai thác, bể nước trạm đập đá vôi, có van khóa tại đầu vào

mỗi bể nước và đấu nối với đường ống cấp của nhà máy nước thị xã ngoài tuyến đường đối diện với văn phòng XN khai thác mỏ;

- Khu vực nhà máy: Đào đất, cắt mặt sân bê tông để lắp đường ống cấp nước HDPE D25mm, PN12,5 chiều dài khoảng 6.000m dẫn đến bể nước các khu vực làm việc trong nhà máy với 15 điểm (Văn phòng Xưởng Xi măng, Xí nghiệp Tiêu thụ, Xưởng điện cũ, Xưởng Cơ khí cũ, nhà điều hành sản xuất (02 bể), nhà điều hành trung tâm, nhà ăn ca sản xuất, đội xe xí nghiệp DVCN, Xưởng Clinker, Xưởng Nguyên liệu, Nhà nghiền và đóng bao xi măng, trạm điện 110KV, nhà bảo vệ cổng số 4, trạm sét) có van khóa tại đầu vào mỗi bể nước và đấu nối với đường ống cấp của nhà máy nước thị xã tại cổng bảo vệ số 3 nhà máy.

c) Dự kiến Tổng mức đầu tư: **940.186.500** đồng

(Chín trăm bốn mươi triệu, một trăm tám mươi sáu nghìn, năm trăm đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 772.247.300 đồng;
- Chi phí QLDA: 21.289.400 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 87.494.000 đồng;
- Chi phí khác: 14.384.700 đồng;
- Chi phí dự phòng: 44.771.100 đồng.

(Các chi phí đã bao gồm thuế VAT)

d) Dự kiến hiệu quả đầu tư

- Lượng nước sinh hoạt cấp cho toàn Công ty phải mua hàng năm: Xấp xỉ 2.000 m³/năm (khoảng 160m³/tháng).

- Giá nước tại nhà máy cấp nước sạch Hoàng Mai: 10.762 đồng/m³.

Tổng giá nước sinh hoạt phải mua 1 năm: 21.524.000 đồng/năm.

Hiện nay, công ty đang sử dụng 01 xe chuyên chở nước để chở nước từ nhà máy nước sạch Hoàng Mai đến bể chứa nước sinh hoạt toàn bộ công ty. Với chi phí hàng năm như sau:

- Lương lái xe 1 năm: 4.000.000 đồng/ tháng x 12 tháng = 48.000.000 đồng.

- Chi phí dầu 1 năm: 3.733 lít/ năm x 20.250 đồng = 75.593.250 đồng/năm (Lấy theo giá dầu diesel hiện nay).

- Chi phí bảo trì, bảo dưỡng xe 1 năm: 10.000.000 đồng/năm.

Tổng chi phí khi sử dụng xe công ty chở nước trong 1 năm: 133.593.325 đồng

Việc lắp đặt được đường ống sinh hoạt đến toàn bộ bể nước của công ty sẽ giúp hàng năm tiết kiệm được **133.593.325** đồng chi phí để duy trì xe chở nước.

Tổng mức đầu tư của dự án là: 855 triệu đồng, trong đó chi phí thực tế cần phải bỏ là 781 triệu đồng (chi phí lập báo cáo KTKT, chi phí thi công và các chi phí tư vấn khác).

Thời gian hoàn vốn là khoảng 6 năm.

Ngoài ra, với việc đầu tư được hệ thống cấp nước sinh hoạt toàn Công ty lâu dài sẽ dùng để thay thế nước giếng khoan đang cấp cho các đường ống, thiết bị vệ sinh, giúp bảo vệ đường ống, thiết bị khỏi vôi hóa, kéo dài tuổi thọ sử dụng.

e) Mục tiêu công việc thực hiện trong năm kế hoạch:

- Thực hiện thuê tư vấn khảo sát, lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt Báo cáo KTKT (Quý I/2023).

- Thực hiện lựa chọn nhà thầu thi công trong quý II năm 2023.

- Thi công hoàn thành công trình trong quý II/2023

- Thực hiện nghiệm thu đưa vào sử dụng công trình và thanh quyết toán hợp đồng (Quý II/2023).

1.4. Dự án Xây dựng tuyến đường vào kho tạp liệu rắn công nghiệp có hàm lượng sắt và cacbon cao

- Kế hoạch khối lượng: 953 triệu đồng.

- Kế hoạch thanh toán: 910 triệu đồng.

a) Sự cần thiết đầu tư:

Hiện nay, đường vào kho tạp liệu rắn công nghiệp có hàm lượng sắt và cacbon cao đang sử dụng là đường đất kết nối với đường bê tông dẫn vào kho đá vôi. Do đường bằng đất được san gạt tạm nên nền đường tương đối yếu, không bằng phẳng, bị lún khi xe tải trọng lớn đi qua, gây khó khăn trong công tác di chuyển, đi lại của phương tiện vào kho, nhất là vào mùa mưa đường ướt, không đảm bảo an toàn cũng như mất nhiều thời gian ảnh hưởng đến việc cấp liệu cho quá trình sản xuất.

Vì vậy, việc làm đường bê tông vào kho tạp liệu rắn công nghiệp có hàm lượng sắt và cacbon cao là rất cần thiết để hoàn thiện cơ sở hạ tầng đáp ứng cho các phương tiện chở vật liệu và xe xúc lật vào kho

b) Dự kiến mục tiêu, quy mô đầu tư

- Phần tuyến đường: Phá dỡ các trụ bê tông cũ và đào đất, gốc cây, thảm cỏ bằng máy kết hợp thủ công để làm đường nối từ đường bê tông vào kho đá vôi đến vị trí kho chứa tạp liệu rắn công nghiệp có hàm lượng sắt và cacbon cao, chiều dài tuyến 222,4m, rộng 5m; Móng đường bằng đất lu lèn K98 dày 30cm; Nền đường bằng cấp phối đá dăm loại I dày 20cm, rải giấy dầu chống thấm phía trên; Mặt đường bằng bê tông xi măng M250, đá 1x2, dày 25cm;

- Mương thoát nước cho đường: Đào đất và xây mương thoát nước (bằng gạch chỉ đặc, dày 0,11m, trát vữa xi măng M75 dày 1,5cm) bên phải tuyến đường với tổng chiều dài 206,6m, kích thước mương B=0,5m, H=0,5m, mương hở, dẫn ra mương thoát nước chung của nhà máy;

- Sân kho tạp liệu rắn: Đào lớp đất hữu cơ và đổ bê tông lót móng M100 dày 10cm, đổ sân bê tông M250, đá 1x2, dày 20cm trước cửa vào kho tạp liệu rắn (diện tích 500m²) nối với đường; Đổ cấp phối đá dăm dày 20cm, rộng 5m khu vực cửa hông của kho.

c) Dự kiến Tổng mức đầu tư: **1.143.349.900** đồng

(Một tỷ, một trăm bốn mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 954.118.000 đồng;

- Chi phí QLDA: 23.082.400 đồng;

- Chi phí tư vấn ĐTXD: 94.210.600 đồng;

- Chi phí khác: 17.493.300 đồng;
- Chi phí dự phòng: 54.445.600 đồng.

(Các chi phí đã bao gồm thuế VAT)

d) Dự kiến hiệu quả đầu tư

Đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh

e) Mục tiêu công việc thực hiện trong năm kế hoạch:

- Thực hiện thuê tư vấn khảo sát, lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt Báo cáo KTKT (Quý II/2023).

- Thực hiện lựa chọn nhà thầu thi công trong quý II năm 2023.

- Thi công hoàn thành công trình trong quý II-III/2023

- Thực hiện nghiệm thu đưa vào sử dụng công trình và thanh quyết toán hợp đồng (Quý III/2023).

1.6. Dự án sử dụng rác thải làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker

- Kế hoạch khối lượng: 8.074 triệu đồng.

- Kế hoạch thanh toán: 8.074 triệu đồng.

a) Sự cần thiết đầu tư:

+ Hiện nay nguồn cung ứng than trong nước gặp khó khăn, giá cả than cám có xu hướng ngày càng tăng cao, gây khó khăn cho công tác sản xuất.

+ Hệ thống lò nung Hoàng Mai sau khi thực hiện sửa chữa, cải tạo chiều sâu, xử lý nút thắt rất phù hợp cho việc sử dụng rác thải làm nhiên liệu thay thế so với hệ thống lò trước cải tạo.

+ Việc sử dụng rác thải làm nhiên liệu thay thế cho sản xuất clinker góp phần giảm chi phí sản xuất, đặc biệt trong điều kiện giá than cao như hiện nay, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần bảo vệ môi trường do giảm tỷ lệ sử dụng nhiên liệu hóa thạch, xử lý và tận dụng được nguồn rác thải của các ngành công nghiệp khác và một phần rác thải sinh hoạt. Việc sử dụng rác thải làm nhiên liệu thay thế phù hợp với Chiến lược phát triển Vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021 -2030, định hướng đến năm 2050 tại Quyết định số 1266/QĐ- TTg ngày 18/08/2020 của Thủ tướng Chính phủ và định hướng phát triển của VICEM.

Ghi chú: Ngày 18/01/2023 VICEM Hoàng Mai đã có văn bản số 250/XMHM-KH trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định ĐTM Nhà máy Xi măng Hoàng Mai (nâng công suất từ 4.000 tấn clinker/ngày lên 4.500 tấn clinker/ngày và sử dụng chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại làm nguyên, nhiên liệu thay thế và đồng xử lý chất thải trong sản xuất xi măng).

- Địa điểm đầu tư: Trong mặt bằng nhà máy

b) Dự kiến mục tiêu, quy mô đầu tư:

Sử dụng từ 15 đến 20 tấn rác/giờ để làm nhiên liệu thay thế sản xuất clinker. Phạm vi đầu tư dự kiến bao gồm: hệ thống kho chứa rác; Hệ thống sấy thùng quay để sấy rác; Hệ thống băng tải vận chuyển rác từ kho lên vị trí đốt ở tháp trao đổi nhiệt; Hệ thống phễu đốt rác ...

c) Dự kiến Tổng mức đầu tư: **42.971.491.000** đồng (đã bao gồm 10% thuế giá trị gia tăng);

(Bốn mươi hai tỷ, chín trăm bảy mươi triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 22.657.958.417,0 đồng;
- Chi phí thiết bị: 14.469.738.332,0 đồng;
- Chi phí QLDA: 852.154.896,0 đồng;
- Chi phí TVĐT: 2.476.189.589,0 đồng;
- Chi phí khác: 468.558.204,0 đồng;
- Chi phí dự phòng: 2.046.891.418,0 đồng;

d) Dự kiến hiệu quả đầu tư:

TT	Khoản mục	Đơn vị	Giá trị
I	Tổng mức đầu tư	1.000 đồng	42.971.491
II	Tỷ suất chiết khấu (dự kiến)	%	12.00%
III	Đơn giá than	đồng/1000 kcal	687
IV	Đơn giá NLTT	đồng/tấn	1.900.000
V	Sản lượng clinker sản xuất	tấn/năm	1.494.000
VI	Hiệu quả thu được khi giảm sử dụng 25% NLTT	đồng/tấn	26.062
VII	Thu nhập sau thuế		
-	Năm SX thứ 1(lãi)	1.000 đồng	29.382.987
-	Năm SX thứ 2(lãi)	1.000 đồng	29.382.987
-	Năm SX trung bình	1.000 đồng	29.382.987
VIII	Điểm hoàn vốn (Năm sản xuất trung bình)		
-	Doanh thu hoà vốn	1.000 đồng	5.474.119
-	Mức độ hoạt động hoà vốn	%	7,94%
-	Sản lượng hoà vốn		118.593
IX	Hiệu quả của dự án		
-	Hiện giá thu nhập thuần (NPV)	1.000 đồng	171.157.446
-	Hệ số hoàn vốn nội bộ (IRR)	%	78,57%
-	Nộp NSNN hàng năm (thuế TNDN dự kiến)	1.000 đồng	7.345.747
-	Việc làm cho người lao động	Người	4
-	Thời gian thu hồi vốn (không kể thời gian XD)		1 năm 03 tháng

e) Mục tiêu công việc thực hiện trong năm kế hoạch:

- Thực hiện thuê tư vấn khảo sát, lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (03 tháng).

- Thực hiện lập HSMT, lập KHLCNT, đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công trong quý II năm 2023.

- Triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định trong quý II-III/2023

2. Các dự án chuyển tiếp:

2.1. Dự án xi măng Hoàng Mai 2

- Kế hoạch khối lượng: 200 triệu đồng.
- Kế hoạch thanh toán: 7.655 triệu đồng.

a) Mục tiêu công việc thực hiện trong năm kế hoạch

- Về chủ trương đầu tư dự án:

+ Tiếp tục bám sát UBND, Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An và các cơ quan, địa phương có liên quan để sớm nhận được hướng dẫn, chấp thuận về việc khảo sát lựa chọn địa điểm đề xuất đầu tư dự án Xi măng Hoàng Mai 2 (Quý I/2022).

- Về nguồn nguyên liệu cho dự án:

Nghiệm thu, thanh quyết toán các Hợp đồng thăm dò mỏ đá vôi Bắc Thăng, mỏ sét Đá Bạc.

b) Giải pháp thực hiện:

- Phối hợp với VICEM; Bám sát các cơ quan ban ngành có thẩm quyền để xác lập địa điểm dự kiến của Nhà máy chính dự án.

2.2. Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện

- Kế hoạch khối lượng: 3.105 triệu đồng.
- Kế hoạch thanh toán: 14.610 triệu đồng.

a) Mục tiêu công việc thực hiện trong năm kế hoạch

- Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án vào Tháng 3/2023. Sau đó, Vicem Hoàng Mai sẽ tiến hành các bước thực hiện dự án bao gồm:

- Lập, thỏa thuận phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Lựa chọn đơn vị tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (02 tháng), Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (01 tháng), Thỏa thuận, thẩm định (Thiết kế cơ sở, Thiết kế công nghệ, Tổng mức đầu tư), phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (01 tháng);

- Trình duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (15 ngày);

- Lập, phê duyệt HSMT. Thông báo mời thầu, phát hành HSMT. Đánh giá HSDT, thẩm định, thương thảo hợp đồng. Thỏa thuận/phê duyệt kết quả LCNT gói thầu chính; Hoàn thiện ký HĐ gói thầu chính (06 tháng).

b) Giải pháp thực hiện:

- Sau khi VICEM chấp thuận chủ trương đầu tư, Vicem Hoàng Mai thực hiện các thủ tục trình HĐQT Công ty phê duyệt chủ trương đầu tư và tiến hành các bước tiếp theo của dự án.

2.3. Dự án Thăm dò bổ sung nâng cấp trữ lượng, xin cấp lại giấy phép khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh

- Kế hoạch khối lượng thực hiện: 1.118 triệu đồng.
- Kế hoạch thanh toán: 5.174 triệu đồng.

a) Mục tiêu công việc thực hiện trong năm kế hoạch:

Hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu để thanh quyết toán cho nhà thầu thi công (Dự kiến hoàn thành trong Quý I/2023).

2.4. Dự án Thăm dò, nâng cấp trữ lượng, cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B

- Kế hoạch khối lượng thực hiện: 1.436 triệu đồng.
- Kế hoạch thanh toán: 1.531 triệu đồng.

Bám sát Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường để hoàn thành việc thẩm định, phê duyệt nâng cấp trữ lượng mỏ sét Quỳnh Vinh và được hướng dẫn thủ tục Cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B.

2.5. Bạt dĩnh 11, 12 mỏ đá vôi Hoàng Mai B

- Kế hoạch khối lượng thực hiện: 7.765 triệu đồng.
- Kế hoạch thanh toán: 6.491 triệu đồng.

a) Mục tiêu công việc thực hiện trong năm kế hoạch:

- Thi công hoàn thành hạng mục công trình (Tháng 02/2023).
- Nghiệm thu đưa vào sử dụng công trình và thanh quyết toán hợp đồng (Tháng 3/2023).

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác đầu tư xây dựng năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai. Hội đồng Quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đinh Quang Dũng

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị Cty;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông
- Lưu: VT, TC, HDQT.